

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

HỢP ĐỒNG THI CÔNG NỘI THẤT

(Số:.....)

Căn cứ Bộ luật Dân sự năm 2015

Căn cứ Luật Thương mại 2005

Căn cứ vào nhu cầu và năng lực của hai bên:

Hôm nay ngày tháng ... năm chúng tôi gồm có:

Bên A (CHỦ ĐẦU TƯ):.....

Người đại diện:.....

Chức vụ:.....

Địa chỉ:.....

Mã số thuế:.....

Số điện thoại:.....

Số tài khoản:.....

Bên B (BÊN THI CÔNG):.....

Người đại diện:.....

Chức vụ:.....

Địa chỉ:.....

Mã số thuế:.....

Số điện thoại:.....

Số tài khoản:.....

Sau khi bàn bạc, xem xét nhu cầu của bên A và khả năng của bên B chúng tôi đi đến thống nhất kí kết Hợp đồng kinh tế với các điều khoản sau đây :

ĐIỀU 1: TÊN HÀNG HOÁ, SỐ LƯỢNG, CHỦNG LOẠI, GIÁ CẢ

1.1. Nội dung:

Bên B đồng ý cung cấp và lắp đặt nội thất cho bên A tại

theo bản vẽ thiết kế chi tiết với chủng loại, số lượng và tiêu chuẩn kỹ thuật đã được bên A phê duyệt theo nội dung Phụ lục hợp đồng.

Tổng giá trị Hợp đồng VNĐ

(Bằng chữ :/.)

Giá trên chưa bao gồm thuế GTGT 10%, đã bao gồm chi phí vận chuyển đến công trình và lắp đặt trọn gói. Giá trị của Hợp đồng này không thay đổi trong suốt quá trình thực hiện hợp đồng và là giá để bên A thanh toán cho bên B.

Các hạng mục phát sinh hai bên sẽ trao đổi và ký kết Phụ lục hợp đồng.

Sau khi thống nhất ký hợp đồng bên A tạm ứng trước cho bên B số tiền tương ứng 50% giá trị hợp đồng là : VNĐ (.....). Số tiền còn lại sẽ thanh toán chậm nhất 03 ngày sau khi lắp đặt hoàn thiện.

Bản vẽ thiết kế chi tiết là là một phần không thể tách rời của Hợp đồng.

1.2. Thiết kế vật liệu và màu sắc.

- Bên B sản xuất theo thiết kế đã được bên A ký duyệt.
- Vật liệu: Theo bản vẽ thiết kế kỹ thuật
- Màu sắc: Theo mẫu
- Phụ kiện: Theo tiêu chuẩn nhà sản xuất

ĐIỀU 2: ĐỊA ĐIỂM, PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN, THỜI GIAN GIAO NHẬN

2.1. Thời gian giao hàng:

– Hàng hoá sẽ được giao trong vòng ngày kể từ ngày bên B nhận được tiền đặt cọc và thông nhất bản vẽ kỹ thuật.

2.2. Phương thức giao nhận hàng: Trực tiếp

2.3. Phương tiện vận chuyển: Phương tiện vận chuyển và bốc dỡ hàng hoá do bên B chịu.

ĐIỀU 3: TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN

Trách nhiệm bên A:

3.1. Cung cấp các số liệu để bên B thực hiện sản xuất theo đúng tiến độ đã ký.

3.2. Chịu các khoản chi phí liên quan khi bên B bàn giao sản phẩm cho bên A: điện, nước, thang máy...

3.3. Thanh toán đúng thời hạn.

Trách nhiệm bên B:

3.4. Cung cấp sản phẩm theo đúng mẫu mã, chủng loại, màu sắc và thời gian đã thỏa thuận.

3.5. Hướng dẫn bên A cách sử dụng sản phẩm hợp lý, bền lâu.

3.6. Thực hiện việc bảo hành sản phẩm trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày bàn giao xong sản phẩm.

ĐIỀU 4: HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG:

Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản đã ghi trong hợp đồng. Trong trường hợp có thay đổi hoặc sửa chữa phải được hai bên thống nhất bằng văn bản. Nếu bên nào tự ý hủy bỏ hợp đồng thì sẽ phải chịu hoàn toàn các chi phí có liên quan đến việc thực hiện hợp đồng.

Mọi tranh chấp nếu có, sẽ được giải quyết trên cơ sở thương lượng giữa các bên. Nếu không thương lượng được sẽ chuyển cho Tòa án kinh tế Thành phố Hà Nội giải quyết.

Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày kí. Hợp đồng được lập thành 02 bản. Bên A giữ 01 bản, bên B giữ 01 bản có giá trị như nhau.

Hợp đồng sẽ tự động thanh lý sau khi hai bên hoàn thành xong nghĩa vụ của mình.

Đại diện bên A

Đại diện bên B